TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN LONG PHÚ
TỈNH SÓC TRĂNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 34/2019/HNGĐ-ST.
Ngày: 11–3– 2019.
V/v Tranh chấp ly hôn và quyền nuôi con chung khi ly hôn.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LONG PHÚ, TỈNH SÓC TRĂNG

-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Trung Hà
Các Hội thẩm nhân dân:
1. Ông Thạch Thanh Tâm.
2. Bà Trần Thị Thanh Nhanh

Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Buốl– Thẩm tra viên Tòa án nhân dân huyện Long Phú, tỉnh Sóc Trăng.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Long Phú, tỉnh Sóc Trăng tham gia phiên tòa Bà Dương Thị Ngọc Bích-Kiểm sát viên.

Ngày 11 tháng 3 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Long Phú, tỉnh Sóc Trăng xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 323/2018/TLST–HNGĐ, ngày 24/12/2018, về "*Tranh chấp ly hôn và quyền nuôi con chung khi ly hôn"* theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 04/2019/QĐXXST-HNGĐ, ngày 25/02/2019, giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Chị Dương Thị Tuyết L.
Địa chỉ: Ấp NH 2, thị trấn ĐN, huyện LP, tỉnh Sóc Trăng

2. Bị đơn: Anh Lê Hoàng Ch.
Hộ khẩu thường trú: Ấp SD, xã TH, huyện LP, tỉnh Sóc Trăng.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

* Theo đơn khởi kiện ngày 21 tháng 12 năm 2018 và các tài liệu khác có trong hồ sơ, cũng như tại phiên tòa sơ thẩm hôm nay, nguyên đơn chị Dương Thị Tuyết L (Chị L) trình bày: Năm 2011 chị L với anh Lê Hoàng Ch (Anh Ch) chung sống với nhau có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã ĐN, huyện LP theo quy định của pháp luật. Sau khi kết hôn chị L và anh Ch sống hạnh phúc, đến tháng 9 năm 2016 phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân do bất đồng quan điểm sống, anh Ch có quan hệ tình cảm và chung sống với người phụ nữ khác. Anh chị sống ly thân với nhau từ tháng 4 năm 2018 đến nay. Trong quá trình chung sống chị L và anh Ch có 02 con chung tên Lê Hoàng Tuyết Nhi, sinh ngày

07/10/2011 và Lê Thanh Hùng, sinh ngày 14/07/2017 hiện nay đang sinh sống với chị L. Về tài sản chung, nợ chung: Không có.

Nay chị L yêu cầu Tòa án nhân dân huyện Long Phú, tỉnh Sóc Trăng giải quyết:

-Về quan hệ hôn nhân: Chị L được ly hôn với anh Ch.

-Về con chung: Chị L yêu cầu được nuôi hai con chung không yêu cầu anh Ch cấp dưỡng nuôi con.

-Về tài sản chung, nợ chung: Không có, không yêu cầu Tòa án xem xét giải quyết.

*Tại biên bản lấy lời khai ngày 18/01/2019 bị đơn, anh Lê Hoàng Ch trình bày: Anh hoàn toàn thống nhất với lời trình bày của chị L về việc kết hôn, tình trạng hôn nhân, con chung, tài sản chung và nợ chung. Nay chị L yêu cầu ly hôn anh đồng ý với yêu cầu của chị L, đồng ý giao 02 con chung cho chị L nuôi dưỡng chăm sóc, do hiện nay anh đang chấp hành án nên không có điều kiện chăm sóc, nuôi dưỡng con. Về tài sản chung và nợ chung không có, không yêu cầu Tòa án xem xét giải quyết. Anh Ch yêu cầu Tòa án giải quyết vụ án vắng mặt anh, không yêu cầu hòa giải.

*Tại biên bản lấy lời khai ngày 13/02/2019 chị Dương Thị Tuyết L trình bày: Chị thống nhất với anh Ch không hòa giải, yêu cầu Tòa án giải quyết vụ án theo quy định.

Tại phiên tòa hôm nay, vị đại diên Viện Kiểm Sát phát biểu ý kiến trong quá trình giải quyết vụ án từ khi thụ lý cho đến trước khi Hội đồng xét xử tiến hành nghị án, những người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng quy định của pháp luật tố tụng dân sự về trình tự, thủ tục tố tụng. Đối với những người tham gia tố tụng thì trước và tại phiên tòa hôm nay chấp hành đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Tại phiên tòa sơ thẩm Hội đồng xét xử, thư ký thực hiện đúng trình tự thủ tục tại phiên tòa. Về nội dung, Vị đại diện Viện kiểm sát nêu quan điểm chấp nhận yêu cầu theo đơn khởi kiện của nguyên đơn;

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Tại phiên tòa hôm nay, nguyên đơn không rút đơn khởi kiện. Các đương sự không thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết vụ án.

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

* *Về thủ tục tố tụng*: Tòa án đã tống đạt các văn bản tố tụng của Tòa án cho anh Ch đầy đủ, hợp lệ, anh Ch đã yêu cầu Tòa án giải quyết vụ án vắng mặt anh do anh đang chấp hành án. Tại phiên tòa hôm nay, chị L không yêu cầu hoãn phiên tòa do anh Ch vắng mặt, Vị đại diện Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử, xét xử vắng mặt bị đơn, do bị đơn đã có ý kiến rỏ ràng về việc yêu cầu Tòa án giải quyết vắng mặt bị đơn, từ những ý kiến, yêu cầu trên. Căn cứ vào khoản 1 Điều 228, Bộ luật tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử quyết định xét xử vụ án vắng mặt anh Lê Hoàng Ch.

** Xét yêu cầu khởi kiện giải quyết ly hôn của chị Dương Thị Tuyết L và anh Lê Hoàng Ch*:

-Về quan hệ hôn nhân: Chị L và anh Ch đều thống nhất thừa nhận anh chị anh chị chung sống với nhau và đăng ký kết hôn vào tháng 4 năm 2011 theo chị L thì trong thời gian chung sống vợ chồng phát sinh nhiều mâu thuẩn do bất đồng quan điểm sống, anh Ch có quan hệ tình cảm và chung sống với người phụ nữ khác. Còn theo anh Ch thì cuộc sống vợ chồng không phát sinh mâu thuẩn gì nghiêm trọng, do hiện nay anh đang chấp hành án nên vợ anh yêu cầu ly hôn anh cũng đồng ý. Mặc dù lời trình bày của chị L và anh Ch không thống nhất nhau về mâu thuẩn vợ chồng nhưng trên thực tế anh chị đã sống ly thân gần 01 năm nay, tình cảm vợ chồng không còn, khó có thể hàn gắn được, cuộc sống hôn nhân không hạnh phúc , đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được. Do đó căn cứ vào khoản 1 Điều 85, khoản 1 Điều 89, Điều 91 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2000 Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu ly hôn của chị Dương Thị Tuyết L

* *Về con chung:* Chị L yêu cầu được trực tiếp nuôi các con chung, không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con. Xét điều kiện, hoàn cảnh thực tế chị L đã không còn chung sống với anh Ch gần 01 năm nay, trong khoảng thời gian này con chung của anh chị sống với chị L, cuộc sống của các cháu đã ổn định về mọi mặt, việc thay đổi điều kiện, hoàn cảnh sống sẽ làm ảnh hưởng đến tâm lý, tình cảm, sự phát triển bình thường về mọi mặt của các cháu. Về quyền nuôi con và cấp dưỡng nuôi con chung anh Ch cũng thống nhất theo yêu cầu của chị L, do anh đang chấp hành án nên không có điều kiện chăm sóc nuôi dưỡng con. Do đó, Hội đồng xét xử quyết định giao các con chung cho chị L trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng là cần thiết và hợp lý.

**Về tài sản chung và nợ chung:* Chị L và anh Ch xác định anh chị không có thiếu nợ ai, tài sản chung không có, không yêu cầu tòa án giải quyết, nên không đặt ra xem xét.

* *Về án phí dân sự sơ thẩm:* Theo quy định tại khoản 4 Điều 147 Chị L phải chịu án phí dân sự sơ thẩm là 300.000 đồng

**Về quyền kháng cáo bản án:* căn cứ vào các Điều 271 và 273 của Bộ luật tố tụng dân sự 2015, các đương sự có quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 (Mười lăm) ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Vì các lẽ trên

QUYẾT ĐỊNH:

*** Áp dụng:** khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, khoản 1 Điều 228, khoản 4 Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015; Khoản 1 Điều 85, khoản 1 Điều 89, Điều 91, 92, Luật hôn nhân và gia đình năm 2000; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Quốc Hội qui định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí tòa án; Điều 26 Luật thi hành án dân sự.

*** Tuyên xử:**

1. Về quan hệ hôn nhân: Chị Dương Thị Tuyết L được ly hôn với anh Lê Hoàng Ch.

2. Về quyền nuôi con và nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung: Chị Dương Thị Tuyết L được quyền trực tiếp nuôi dưỡng các con chung của Chị Dương Thị Tuyết L và anh Lê Hoàng Ch là các cháu Lê Hoàng Tuyết Nhi, sinh ngày 07/10/2011 và Lê Thanh Hùng, sinh ngày 14/07/2017. Anh Lê Hoàng Ch không phải cấp dưỡng cho các con chung. Anh Lê Hoàng Ch có quyền, nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc con chung không ai được ngăn cản

3. Về tài sản chung và nợ chung: Chị Dương Thị Tuyết L và anh Lê Hoàng Ch xác định anh chị không có thiếu nợ ai, tài sản chung không có, không yêu cầu tòa án giải quyết, nên không đặt ra xem xét.

4. Về án phí dân sự sơ thẩm: Chị Dương Thị Tuyết L phải chịu 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm, được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí sơ thẩm đã nộp 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng), theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0006928 ngày 21 tháng 12 năm 2018 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Long Phú, tỉnh Sóc Trăng. Anh Lê Hoàng Ch không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm

5. Về quyền kháng cáo bản án: Các đương sự có quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 (Mười lăm) ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Đối với đương sự vắng mặt tại phiên tòa hôm nay thì thời gian kháng cáo được tính từ ngày tống đạt bản án hoặc niêm yết bản án theo quy định của pháp luật.

6. Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a và 9 của Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- *VKSND huyện Long Phú.*
- *Các đương sự.*
- *Lưu hồ sơ vụ án.*
-*UBND thị trấn Đại Ngãi, huyện Long Phú*
- *TAND tỉnh Sóc Trăng*

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Trung Hà